TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TC** TỈNH TRÀ VINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2025/QĐST-HNGĐ	*TC, ngày 06 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 408/2024/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 12 năm 2025, về việc "*Tranh chấp ly hôn và nuôi con*" giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Thu H, sinh ngày 12/12/2000; địa chỉ: Ấp N, xã NT, huyện CN, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Anh Đỗ Chí L, sinh ngày 17/7/1995; địa chỉ: Ấp CH, xã NX, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Thu H với anh Đỗ Chí L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Lê Thị Thu H và anh Đỗ Chí L thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Lê Thị Thu H đồng ý giao cho anh Đỗ Chí L được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Đỗ Thị Gia Ha, sinh ngày

16/6/2017 (cháu Ha có nguyện vọng sống chung với anh L); Tòa án có giải thích nhưng anh L không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị Thu H và anh Đỗ Chí L khai không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị Thu H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm bằng 150.000 đồng (án phí về tranh chấp hôn nhân và gia đình); nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà chị H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002909, ngày 12/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC; chị H được nhận lại số tiền chênh lệch bằng 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện TC;
- UBND xã N, H.CN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Tiên Nghiệm